

Số: /BC-UBND

Hoàng Cát, ngày tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tác hại của rượu bia năm 2023
(Báo cáo tính từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

Trong năm 2023, UBND xã đã đẩy mạnh tuyên truyền chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng chống tác hại của bia, rượu cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể nhân dân trên địa bàn. UBND xã luôn chú trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện Luật Phòng chống tác hại rượu, bia và các văn bản hướng dẫn liên quan đến tác hại của rượu bia. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại; việc ghi nhãn rượu; kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm; kiểm tra các vi phạm về nồng độ cồn đối với người tham gia giao thông đường bộ; các hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ các mặt hàng đồ uống có cồn không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hàng giả hàng kém chất lượng.

Thông tin về hành chính, dân số:

Dân số: 5895, Dân số ≥ 18 tuổi: 1223

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1.1 Xây dựng kế hoạch phòng, chống tác hại của rượu, bia tại địa phương

- Trình bày tóm tắt về tình hình xây dựng các Kế hoạch giai đoạn, kế hoạch hằng năm về PCTHRB tại địa phương, đơn vị.

(Nếu có KH: cung cấp tên, số và ngày ban hành KH; nếu không, nêu lý do)

+ Xây dựng Kế hoạch giai đoạn về phòng chống tác hại rượu, bia

Không xây dựng	<input type="checkbox"/>	Có xây dựng	X	<input type="checkbox"/>
Nếu có xây dựng:		Kế hoạch riêng	<input type="checkbox"/>	UBND tỉnh phê duyệt
		Lồng ghép KH khác	<input checked="" type="checkbox"/>	Cấp sở phê duyệt

+ Xây dựng Kế hoạch năm (12 tháng) về phòng chống tác hại

rượu, bia Không xây dựng Có xây dựng X

Nếu có xây dựng:	Kế hoạch riêng	<input type="checkbox"/>	UBND tỉnh phê duyệt	<input type="checkbox"/>
	Lồng ghép KH khác	X <input type="checkbox"/>	Cấp sở phê duyệt	<input type="checkbox"/>

	tại cộng đồng và cơ quan tổ chức	thông trên loa truyền thanh											
		Mô hình, sáng kiến PCTHRB											
		Số giờ học có lồng ghép TT PCTHRB											
		Khác (nêu cụ thể)...											
7	Trên internet, mạng xã hội (zalo, facebook, youtube, ...)	Chuyên mục											
		Diễn đàn											
		Videoclip											
		Ứng dụng điện thoại di động											
		Khác (nêu cụ thể)....											

2.2. Thực hiện quy định địa điểm không uống rượu, bia

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật, các quy định, chính sách về phòng, chống tác hại của rượu, bia và các Luật, Nghị quyết được cấp có thẩm quyền thông qua đến toàn thể công chức, viên chức người lao động và nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 12/12/2015 của UBND tỉnh về việc không sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc, ngày trực. Trong đó, tập trung tuyên truyền Luật phòng chống tác hại của rượu, bia, đặc biệt là các quy định về những hành vi bị nghiêm cấm; không uống rượu, bia trước và trong khi lái xe; trong thời gian làm việc và tại nơi làm việc; địa điểm không được uống, không được bán rượu, bia và các quy 4 định khác tại các cơ sở giáo dục, Y tế, các cơ quan, đơn vị đoàn thể trên địa bàn thành phố. Tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kỳ gắn với các cuộc kiểm tra, lồng ghép về chuyên môn tại các đơn vị trường học, cơ sở Y tế, cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Năm 2023, 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm địa điểm không uống rượu, bia.

Bảng 03. Kết quả thực hiện quy định địa điểm không uống rượu, bia

TT	Địa điểm	Số đơn vị được kiểm tra/đánh giá	Số đơn vị thực hiện quy định	Tỷ lệ % đạt	Ghi chú
----	----------	----------------------------------	------------------------------	-------------	---------

1	Cơ sở y tế	1	1	100	
2	Cơ sở giáo dục trong thời gian giảng dạy, học tập, làm việc	3	3	100	
3	Cơ sở, khu vực chăm sóc, nuôi dưỡng, vui chơi, giải trí dành cho người < 18 tuổi	0	0	0	
4	Cơ sở cai nghiện, giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, cơ sở giam giữ phạm nhân và cơ sở giam giữ khác	0	0	0	
5	Cơ sở bảo trợ xã hội	0	0	0	
6	Nơi làm việc của cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định	1	1	100	
7	Công viên	0	0	0	
8	Nhà chờ xe buýt	0	0	0	
9	Rạp chiếu phim, nhà hát, cơ sở văn hóa, thể thao	0	0	0	
10	Khác (ghi rõ)...	0	0	0	

2.3. Quản lý việc khuyến mại, quảng cáo rượu, bia; việc tài trợ của tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu, bia

Tuyên truyền chủ các cơ sở kinh doanh tuân thủ quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh rượu, bia; về quảng cáo, khuyến mại, tài trợ, an toàn thực phẩm, chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ghi nhãn hàng hóa đối với rượu, bia. Thông tin về sản phẩm rượu, bia phải bảo đảm chính xác, khoa học. Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về hoạt động kinh doanh của cơ sở theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Không sử dụng lao động là người chưa đủ 18 tuổi trực tiếp tham gia vào việc kinh doanh, quảng cáo rượu, bia. Thu hồi và xử lý rượu, bia không bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm do cơ sở mình sản xuất, mua bán theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

Bảng 04. Kết quả thực hiện các quy định khuyến mại, quảng cáo, tài trợ rượu, bia

TT	Nội dung	Số đơn vị được kiểm tra/đánh giá	Số đơn vị thực hiện đúng quy định	Tỷ lệ % đạt	Ghi chú
1	Khuyến mại rượu, bia	0	0	0	
2	Quảng cáo rượu, bia	0	0	0	
3	Tài trợ của tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu, bia	0	0	0	

(Phần ghi chú nêu tóm tắt các loại cơ sở/đơn vị được kiểm tra, đánh giá).

3. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ VIỆC CUNG CẤP RƯỢU, BIA

3.1. Quản lý đối với sản xuất và kinh doanh rượu, bia

UBND xã thực hiện quản lý nhà nước đối với sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh và kinh doanh bán lẻ rượu trên địa bàn.

- Về hoạt động sản xuất, kinh doanh và cấp phép kinh doanh bán lẻ rượu trên địa bàn Hằng năm các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu trên địa bàn thành phố đều được thống kê, rà soát, phân loại, sau đó được hướng dẫn thực hiện việc cấp giấy phép kinh doanh. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh rượu thường là hoạt động kinh doanh nhỏ lẻ. Như vậy có thể thấy rằng hoạt động kinh doanh bán lẻ thường được bán tại các nhà hàng, quán ăn, hộ kinh doanh tạp hóa, dịch vụ ăn uống... phục vụ nhu cầu tiêu thụ rượu tại chỗ của 6 người dân. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu đều được cấp phép theo quy định của pháp luật.

- Về quản lý rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh Trên địa bàn thành phố có các hộ dân nấu rượu thủ công. Với các hộ nấu rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh đã được phân cấp quản lý UBND xã thường xuyên kiểm tra về chất lượng của rượu, ký cam kết với các hộ dân không để tình trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc rượu trên địa bàn.

Bảng 05. Kết quả thực hiện quy định của các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu bia

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Cơ sở sản xuất rượu công nghiệp từ 5,5 độ cồn trở lên	0	
1.1	Tổng số cơ sở		
	<i>Tổng sản lượng sản xuất (lít)</i>		
	<i>Tổng sản lượng tiêu thụ (lít)</i>		
1.2	Số cơ sở được cấp phép		
1.3	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm		
	Trong đó:		
	<i>Số cơ sở đủ điều kiện vật chất, trang thiết bị</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm*</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện bảo vệ môi trường</i>		
	<i>Số cơ sở thực hiện quy định về nhãn hàng hóa</i>		
	<i>Số cơ sở có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu</i>		
	<i>Số cơ sở đủ các điều kiện trên</i>		

2	Cơ sở sản xuất rượu thủ công $\geq 5,5$ độ cồn nhằm mục đích kinh doanh	0	
2.1	Tổng số cơ sở		
	<i>Tổng sản lượng sản xuất (lít)</i>		
	<i>Tổng sản lượng tiêu thụ (lít)</i>		
2.2	Số cơ sở được cấp phép		
2.3	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm		
	Trong đó:		
	<i>Số cơ sở đủ điều kiện vật chất, trang thiết bị</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm*</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện bảo vệ môi trường</i>		
	<i>Số cơ sở thực hiện quy định về nhãn hàng hóa</i>		
	<i>Số cơ sở đủ các điều kiện trên</i>		
3	Cơ sở (hộ gia đình, cá nhân) sản xuất rượu thủ công bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	0	
3.1	Tổng số cơ sở		
	<i>Tổng sản lượng sản xuất (lít)</i>		
	<i>Tổng sản lượng tiêu thụ (lít)</i>		
3.2	Số cơ sở đủ điều kiện**		
3.3	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm		
	Trong đó:		
	<i>Số cơ sở đủ điều kiện vật chất, trang thiết bị</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm*</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện bảo vệ môi trường</i>		
	<i>Số cơ sở đủ các điều kiện trên</i>		
4	Cơ sở (hộ gia đình, cá nhân) sản xuất rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh		
4.1	Tổng số cơ sở		
	<i>Tổng sản lượng sản xuất (lít)</i>		
	<i>Tổng sản lượng tiêu thụ (lít)</i>		
4.2	Số cơ sở có kê khai		
4.3	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm		
	Trong đó:		
	<i>Số cơ sở có kê khai</i>		

	<i>Số cơ sở có cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm</i>		
5	Cơ sở sản xuất bia	0	
5.1	Tổng số cơ sở sản xuất		
	<i>Tổng sản lượng sản xuất (lít)</i>		

	<i>Tổng sản lượng tiêu thụ (lít)</i>		
5.2	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm:		
	Trong đó:		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm*</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện bảo vệ môi trường</i>		
	<i>Số cơ sở thực hiện quy định về nhãn hàng hóa</i>		
	<i>Số cơ sở đủ các điều kiện trên</i>		
6	Cơ sở sản xuất rượu dưới 5,5 độ	0	
6.1	Tổng số cơ sở sản xuất		
	<i>Tổng sản lượng sản xuất (lít)</i>		
	<i>Tổng sản lượng tiêu thụ (lít)</i>		
6.2	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm:		
	Trong đó:		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm*</i>		
	<i>Số cơ sở đảm bảo điều kiện bảo vệ môi trường</i>		
	<i>Số cơ sở thực hiện quy định về nhãn hàng hóa</i>		
	<i>Số cơ sở đủ các điều kiện trên</i>		
7	Thương nhân mua bán rượu có độ cồn từ 5,5 độ trở lên	0	
7.1	Thương nhân phân phối		
7.2	Thương nhân bán buôn		
7.3	Thương nhân bán lẻ		
7.4	Số thương nhân được kiểm tra, đánh giá trong năm		
	Trong đó:		
	<i>Số thương nhân đủ điều kiện</i>		
	<i>Số thương nhân chưa thực hiện đúng các điều kiện (ghi chú rõ nội dung chưa đáp ứng)</i>		
8	Cơ sở bán rượu, bia theo hình thức thương mại điện tử	0	
8.1	Tổng số cơ sở		
8.2	Số cơ sở đủ điều kiện		
8.3	Số cơ sở được kiểm tra, đánh giá trong năm		

	<i>Số cơ sở đáp ứng quy định về điều kiện bán rượu bia theo hình thức thương mại điện tử</i>		
--	--	--	--

Ghi chú:

** Cơ sở đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm: được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/HACCP/ISO 22000/IFS/BRC/FSSC 22000, ... hoặc Giấy cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nhỏ lẻ.*

**** Cơ sở đủ điều kiện: có hợp đồng mua bán với doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp.**

3.2. Thực hiện quy định địa điểm không bán rượu, bia

Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định những địa điểm không bán; uống rượu, bia bao gồm: Cơ sở y tế; Cơ sở giáo dục trong thời gian giảng dạy, học tập, làm việc; Nơi làm việc của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập trong thời gian làm việc. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã, UBND các xã xây nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện xây dựng nơi làm việc không có các địa điểm bán và uống rượu, bia và các đồ uống có cồn khác.

Bảng 06. Kết quả thực hiện quy định địa điểm không bán rượu, bia

TT	Địa điểm	Số đơn vị được kiểm tra/đánh giá	Số đơn vị thực hiện quy định	Tỷ lệ % đạt	Ghi chú
1	Cơ sở y tế	1	1	100	
2	Cơ sở giáo dục	3	3	100	
3	Cơ sở, khu vực chăm sóc, nuôi dưỡng, vui chơi, giải trí dành cho người chưa đủ 18 tuổi				
4	Cơ sở cai nghiện, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, cơ sở giam giữ phạm nhân và cơ sở giam giữ khác				
5	Cơ sở bảo trợ xã hội.				
6	Nơi làm việc của cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định	1	1	100	
	Khác (ghi rõ)...				

3.3. Phòng ngừa và xử lý rượu, bia giả, không bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm

- Tăng cường thông tin tuyên truyền về tác hại của việc lạm dụng rượu hoặc sử dụng rượu không đảm bảo an toàn thực phẩm; hướng dẫn người dân nâng cao ý thức trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm trong việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm; tuyệt đối không sử dụng các loại rượu không có nhãn mác, xuất xứ rõ ràng.

- Công tác kiểm tra, thanh tra việc sản xuất, kinh doanh sản phẩm rượu trên thị trường được tiến hành lồng ghép trong công tác kiểm tra chung theo kế hoạch của lực lượng quản lý thị trường hoặc theo chuyên đề về an toàn thực phẩm vào các dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu, các lễ hội do thành phố tổ chức hoặc kiểm tra đột xuất, trong đó có lồng ghép với việc kiểm tra mặt hàng là rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Trong năm qua đã kiểm tra

không có hộ kinh doanh nào vi phạm.

4. BIỆN PHÁP GIẢM TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA

4.1. Các biện pháp phòng ngừa tai nạn giao thông liên quan đến sử dụng rượu, bia

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về tác hại, ảnh hưởng của sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện giao thông; hiểu rõ được tính nguy hiểm của việc điều khiển phương tiện giao thông khi đã uống rượu, bia. Tuyên truyền mức xử phạt đối với những vi phạm nhằm tạo ra sự chuyển biến về nhận thức. Phát hiện, phản ánh người say rượu, bia, người nghiện rượu, bia để cảnh báo, phòng ngừa, xử lý hành vi gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

Bảng 07. Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm

TT	Nội dung	Số trường hợp kiểm tra	Số trường hợp vi phạm	Ghi chú

4.3. Tư vấn về phòng, chống tác hại của rượu, bia

Các đơn vị y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lồng ghép tư vấn, tuyên truyền về tác hại của rượu, bia ảnh hưởng đến sức khỏe, các quy định của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia, các kiến thức, pháp luật liên quan đến nồng độ cồn tối đa cho phép trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới, các chế tài xử phạt và vận động người dân tuân thủ quy định của pháp luật.

4.4. Biện pháp phòng ngừa tác hại của rượu, bia tại cộng đồng

Tuyên truyền, vận động các gia đình, thành viên thuộc tổ chức, cộng đồng tham gia tuyên truyền và thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia. Lồng ghép hoạt động phòng, chống tác hại của rượu, bia vào các phong trào, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xây dựng đời sống văn hóa và hoạt động khác tại cộng đồng. Vận động, khuyến khích quy định trong hương ước, quy ước việc hạn chế hoặc không uống rượu, bia tại đám cưới, đám tang, lễ hội trên địa bàn dân cư. Vận động cá nhân, tổ chức không sử dụng sản phẩm rượu, bia không rõ nguồn gốc, xuất xứ, chưa được kiểm nghiệm an toàn thực phẩm. Phát hiện, phản ánh người say rượu, bia, người nghiện rượu, bia để cảnh báo, phòng ngừa, xử lý hành vi gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Những cơ quan, tổ chức nào được giao thực hiện; nêu kết quả triển khai các hoạt động tư vấn về PCTHRB trên địa bàn, bao gồm nội dung, đối tượng tư vấn, kết quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Bảng 09. Kết quả các hoạt động phòng, ngừa tác hại rượu, bia tại cộng đồng

TT	Quận/huyện	Tổng số xã, phường	Tổng số khu dân cư (thôn, xóm, ấp, bản, khu phố)	Khu dân cư đưa dùng PCTHRB vào trong hương ước, ước		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ %	
	Huyện ...					
	Huyện ...					
	Huyện ...					
	...					
	Cộng					

4.5. Chăm sóc, hỗ trợ, bảo vệ trẻ em, phụ nữ và các đối tượng yếu thế khác để phòng ngừa, giảm tác hại của rượu, bia

Triển khai các biện pháp chăm sóc, hỗ trợ, bảo vệ trẻ em, phụ nữ và các đối tượng yếu thế khác để phòng ngừa, giảm tác hại của rượu, bia. Ưu tiên hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông thực hiện các biện pháp phòng, chống tác hại của rượu, bia đối với trẻ em, học sinh, sinh viên, thanh niên, phụ nữ mang thai.

5. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA

5.1. Tổ chức, bộ máy, nhân lực:

- Cán bộ từ thành phố đến xã, phường làm công tác phòng chống tác hại của

rượu, bia là kiêm nhiệm, lồng ghép thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp và sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trên địa bàn nên hoạt động phòng chống tác hại của rượu, bia được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Qua công tác tuyên truyền thường xuyên đã nâng cao nhận thức về tác hại của rượu, bia từ đó giúp cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn thành phố chấp hành và thực hiện Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia tại cơ quan, đơn vị và xã, phường

5.2. Kinh phí

Không có

Bảng 10. Tổng hợp Kinh phí dành cho hoạt động PCTHRB tại địa phương

TT	Nguồn kinh phí	Số tiền (triệu đồng)	Ghi chú

1	Ngân sách nhà nước ở trung ương	0	
2	Ngân sách nhà nước của địa phương	0	
3	Nguồn khác (ghi rõ nguồn)	0	
	Tổng		

5.3. Hội thảo, hội nghị tập huấn phòng, chống tác hại của rượu, bia

- Nêu tóm tắt về việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác PCTHRB

Bảng 11. Kết quả đào tạo tập huấn về PCTHRB tại địa phương

TT	Nội dung	Đối tượng	Số lớp	Số người tham dự	Sở/ngành tổ chức
	Tác hại của rượu bia	đoàn viên thanh niên	1	150	

5.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, báo cáo

- Tóm tắt về tình hình triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Bảng 12. Kết quả thanh tra, kiểm tra về PCTHRB

TT	Nội dung kiểm tra/thanh tra	Số đơn vị, cơ sở được kiểm tra/thanh tra	Kết quả		
			Số đơn vị, cơ sở thực hiện tốt Luật PCTHRB	Số đơn vị, cơ sở đã xử phạt vi phạm	Số tiền xử phạt vi phạm
1	0				
2	0				
3					

Ghi chú: *thống kê tất cả các cuộc thanh tra, kiểm tra về hoạt động phòng chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn xã*

5.4. Khác

Nêu tóm tắt về công tác khen thưởng, kỷ luật và tính điểm xét thi đua khen thưởng hàng năm đối với những đơn vị thực hiện tốt hay chưa tốt về phòng, chống tác hại rượu bia.

III. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, tồn tại

Việc quản lý về kinh doanh rượu, bia đã thực hiện cơ bản đúng theo quy định. Các địa điểm, cơ sở sản có rượu, bia để bán cho người dân như: cửa hàng tạp hoá, cơ sở kinh doanh ăn uống, quán nước vỉa hè..

- Việc quản lý đối với rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh: triển khai thực hiện Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh rượu; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ cho người dân và chủ cơ sở vẫn còn nhiều vấn đề bất cập, trong đó nhiều cơ sở chưa tự giác chấp hành thực hiện việc đăng ký cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công, không đăng ký tiêu chuẩn, chất lượng, không dán tem mác theo quy định, các hộ gia đình nấu rượu thủ công rất nhiều tuy nhiên khi kiểm tra thì họ cho rằng sản phẩm rượu do họ tự nấu là không nhằm mục đích kinh doanh, không để bán mà để trong nhà sử dụng hoặc để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, ma chay, cưới hỏi nên việc thống kê sản lượng rượu nấu trong nhân dân là rất khó khăn.

- Công tác triển khai thực hiện một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố chưa thường xuyên, hiệu quả; công tác truyền thông về PCTHRB thực hiện trên nhiều phương tiện nhưng chưa đa dạng về hình thức; công tác kiểm tra thực hiện quy định cấm uống rượu, bia, tác hại của rượu, bia chưa được thường xuyên, do đó hiện tượng vi phạm quy định vẫn còn diễn ra nhiều nơi vẫn còn nhiều người dân chưa nắm được các quy định của Luật.

- Nguồn lực, kinh phí cho công tác PCTH của bia, rượu còn hạn chế. Kinh phí chi cho các hoạt động phòng, chống tác hại của rượu, bia không có, do vậy ảnh hưởng tới các hoạt động triển khai, truyền thông như: treo băng rôn,...để tuyên truyền. - Hoạt động quảng cáo, khuyến mại, tài trợ bia, rượu vẫn chưa được kiểm soát bằng các quy định pháp luật; quảng cáo, bán rượu, bia trên mạng xã hội khá phphoor biến, chưa có biện pháp hạn chế đối với trẻ em, thanh thiếu niên; xem quảng cáo

bia buổi tối trên sóng truyền hình, phát thanh. Thực trạng này đã dẫn đến việc quảng bá, thúc đẩy sử dụng rượu, bia và gia tăng số thanh thiếu niên sử dụng rượu, bia.

2. Đề xuất, kiến nghị và giải pháp khắc phục trong thời gian tới

- Đề nghị UBND tỉnh: xem xét hỗ trợ kinh phí cho công tác tuyên truyền về Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

- Đề nghị Sở Y tế, Sở Công thương và các cơ quan truyền thông tuyên tỉnh: Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về quản lý, phòng, chống tác hại của bia, rượu đặc biệt là công tác kiểm tra, giám sát xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn kỹ năng hoạt động cho tuyến cơ sở, tư vấn, hướng dẫn tuyên truyền.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn An